

KÝ HIỆU, MÃ LOẠI ĐẤT

STT	Loại đất	Mã
1	Đất nông nghiệp	NNP
1.1	Đất trồng lúa	LUA
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS
1.8	Đất nông nghiệp khác	NKH
2	Đất phi nông nghiệp	PNN
2.1	Đất quốc phòng	CQP
2.2	Đất an ninh	CAN
2.3	Đất khu công nghiệp	SKK
2.4	Đất khu chế xuất	SKT
2.5	Đất cụm công nghiệp	SKN
2.6	Đất thương mại, dịch vụ	TMD
2.7	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC
2.8	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh	DHT
2.10	Đất có di tích lịch sử - văn hóa	DDT
2.11	Đất danh lam thắng cảnh	DDL
2.12	Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC
2.16	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS
2.17	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG
2.18	Đất cơ sở tôn giáo	TON
2.19	Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD
2.20	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX
2.21	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH
2.22	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV
2.23	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN
2.24	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON
2.25	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC
2.26	Đất phi nông nghiệp khác	PNK
3	Đất chưa sử dụng	CSD

* Ghi chú: Ký hiệu, mã loại đất được quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Phụ lục**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024 HUYỆN BÌNH GIA***(Kèm theo Quyết định số: 1151 /QĐ-UBND ngày 29 / 6 /2024 của UBND tỉnh)**Đơn vị tính: m²*

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, thị trấn)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến sử dụng từ các loại đất	Ghi chú
1	Cải tạo nhà bếp, nhà ăn và các HM phụ trợ, Trường PTDTBT TH Thiện Thuật (Điểm trường chính)	xã Thiện Thuật	Quyết định số 3586/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND huyện Bình Gia về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024	1.500,0	LUC (800); HNK (700)	Điều chỉnh loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh
2	Hạng mục Đường Khuổi Con - Nà Nưa, xã Minh Khai - Bản Hoay xã Hồng Thái huyện Bình Gia thuộc dự án Cải tạo, nâng cấp hạ tầng phục vụ chuỗi giá trị nông nghiệp thuộc Hợp phần 3 (Cơ sở hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp) dự án BIIG1-TDA tỉnh Lạng Sơn	Xã Hồng Thái, Minh Khai	Quyết định số 1727/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp hạ tầng phục vụ chuỗi giá trị nông nghiệp thuộc Hợp phần 3 (Cơ sở hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp) dự án BIIG1-TDA tỉnh Lạng Sơn	148.590,0	LUC(2.394); LUK(2.553); NHK(2.706); CLN(6.662); RSX(76.802); NTS(115); DGT(52.567); ONT(1.181); SON(421); DTL(316); DGD(72); DSH(15); DNL(33); CSD(2.753)	Điều chỉnh loại đất cần thu hồi so với Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh

Số TT	Tên dự án	Địa điểm dự án (xã, thị trấn)	Quyết định phê duyệt, VB chấp thuận, GCN đầu tư, Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư...	Quy mô sử dụng đất của dự án	Dự kiến sử dụng từ các loại đất	Ghi chú
3	Mở rộng Trường PTDTBT TH Yên Lỗ (Trường chính)	Xã Yên Lỗ	Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND huyện Bình Gia về điều chỉnh KH vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN thực hiện các CTMTQG trên địa bàn huyện Bình Gia, giai đoạn (2021-2025) (lần 2)	4.000,0	RST(4.000)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
4	Mở rộng Trường PTDTBT THCS Yên Lỗ (Trường chính)	Xã Yên Lỗ	Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND huyện Bình Gia về điều chỉnh KH vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN thực hiện các CTMTQG trên địa bàn huyện Bình Gia, giai đoạn (2021-2025) (lần 2)	2.000,0	RST(2.000)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
5	Cây TBA CQT giảm bản kính, giảm tổn thất điện năng khu vực các huyện Văn Quan, Bình Gia, Bắc Sơn năm 2025	Các xã: Mông Ân, Quang Trung	Công văn 438/PCLS-KT+QLDA ngày 08/3/2024 của Công ty Điện lực Lạng Sơn về việc đăng ký danh mục ĐTXD công trình lưới điện THA năm 2025	680,0	LUA (160); HNK(50); CLN(50); RSX(50); DCS (40); DNT(20); DGT(100); ONT(60); CSD(50); NTS(100)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
6	Xây mới nhà văn hóa thôn Tân Hoa	Xã Hoa Thám	Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 28/3/2024 của UBND huyện Bình Gia về Kế hoạch xây dựng xã Hoa Thám đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024	500,0	LUA (200); HNK(300)	Bổ sung dự án theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh
Tổng cộng: 06 dự án				157.270,0		

